

Bản án số: 30/2021/HS-PT

Ngày 09-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiêm.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoa;

Ông Vi Đức Trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2021/TLPT-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Tăng Minh T, do có kháng cáo của bị cáo Tăng Minh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 11-3-2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Tăng Minh T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15 tháng 5 năm 1987 tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp D, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Trung H và bà Ngô Thị Quỳnh M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-11-2020 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1983; trú tại: Thôn R, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Chị Trần Thị Bé V, sinh năm 2000; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang; vắng mặt.

3. Chị Bùi Thị Bé P, sinh năm 1998; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; trú tại: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

5. Anh Vi Tiến Đ, sinh năm 1978; trú tại: Đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

6. Anh Phan Vũ K, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường Hùng Vương, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Hồ Thị Diễm T, sinh năm 1996, vắng mặt.
2. Chị Hồ Thị Kiều T, sinh năm 1990, vắng mặt.
3. Chị Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1990, vắng mặt.
4. Chị Tô Hằng N, sinh năm 1992, vắng mặt.
5. Chị Nguyễn Thu T, sinh năm 1979, vắng mặt.
6. Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1986, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng Minh T làm nhân viên ở các quán massage từ năm 2017 và quen biết ngoài xã hội với Nguyễn Văn L. Khoảng tháng 10-2019, Nguyễn Văn L bắt đầu kinh doanh dịch vụ Karaoke tại quán Karaoke A thuộc thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Đến ngày 31-6-2020, Nguyễn Văn L và Tăng Minh T thỏa thuận làm hợp đồng góp vốn mở thêm dịch vụ Massage tại quán Karaoke của Nguyễn Văn L, lấy tên quán là Karaoke massage A thuộc thôn K, xã M, thành phố L. Ngày 31-8-2020, Nguyễn Văn L làm hợp đồng ủy quyền toàn bộ hoạt động kinh doanh quán cho Tăng Minh T để quản lý. Tại quán có dịch vụ Karaoke và dịch vụ massage, vé thu của khách mỗi lần massage là 150.000 đồng/1 lượt.

Quá trình hoạt động, các nhân viên đến làm việc tại quán đều do Tăng Minh T trực tiếp nhận vào làm, Tăng Minh T thỏa thuận với nhân viên phục vụ phòng hát Karaoke được trả công 150.000 đồng/giờ (Tăng Minh T trực tiếp thu của khách hát Karaoke 150.000 đồng/giờ và trả lại cho nhân viên phục vụ); nhân viên phục vụ phòng massage không được trả lương, nhân viên được bán dâm cho khách tại phòng massage và thỏa thuận với nhân viên, nếu khách đến mua dâm thì số tiền bán dâm nhân viên được hưởng hết, Tăng Minh T thu của mỗi nhân viên bán dâm 100.000 đồng/ngày khi sử dụng phòng xông hơi massage cho khách (tiền phí bán dâm, trường hợp có khách massage nhưng không mua dâm nhân viên vẫn phải nộp số tiền này). Tăng Minh T và nhân viên ăn ở, sinh hoạt tại quán.

Tại quán có 07 nhân viên massage, gồm: Trần Thị Bé V; Bùi Thị Bé P; Hồ Thị Diễm T; Nguyễn Hoàng T; Tô Hằng N; Nguyễn Thu T; Đỗ Thị H.

Ngoài ra, trong quán có Hồ Thị Kiều T là nhân viên dọn dẹp, nấu cơm tại quán và Nguyễn Văn T là nhân viên quán Karaoke. Hàng ngày quán mở cửa từ khoảng 09 giờ sáng đến 01 giờ ngày hôm sau. Tầng Minh T ngồi ở tầng I quầy lễ tân, các nhân viên massage ở dưới tầng hầm của quán, khi có khách đến massage thì Tầng Minh T sẽ thu tiền bán vé massage, đưa khách vào phòng massage dưới tầng hầm rồi thông báo cho nhân viên massage biết, mỗi lần bán vé Tầng Minh T đều ghi vào sổ, cuối buổi Tầng Minh T sẽ thu 100.000 đồng của các nhân viên có khách massage. Từ ngày 28-9-2020 đến ngày 04-11-2020, hàng ngày Nguyễn Văn T thấy Tầng Minh T đưa cho vài trăm nghìn đồng và nói giữ hộ cho Tầng Minh T, đến cuối tháng Tầng Minh T và Nguyễn Văn L sẽ tính toán sau nên Nguyễn Văn T đồng ý. Khoảng 18 giờ ngày 06-11-2020, Tầng Minh T có công việc đi ra ngoài nên nhờ Nguyễn Văn T trông coi quán hộ.

Khoảng 21 giờ ngày 06-11-2020, Vi Tiến Đ và Phan Vũ K cùng nhau đến quán Karaoke massage A, Vi Tiến Đ đưa cho Phan Vũ K số tiền 100.000 đồng để mua vé massage, Phan Vũ K bỏ thêm 200.000 đồng và đi vào quầy mua vé massage. Lúc này trong quán có Nguyễn Văn T đứng quầy thu ngân bán vé massage (do Tầng Minh T đi vắng nên nhờ Nguyễn Văn T trông quán hộ thu tiền vé massage), Phan Vũ K mua 02 vé với Nguyễn Văn T hết 300.000 đồng sau đó Nguyễn Văn T đưa Vi Tiến Đ và Phan Vũ K xuống phòng massage số 3 và số 4 rồi thông báo cho nhân viên massage. Sau đó, Trần Thị Bé V vào phòng số 3 phục vụ Massage cho Vi Tiến Đ, quá trình Vi Tiến Đ đưa cho Trần Thị Bé V số tiền 700.000 đồng mua dâm; Bùi Thị Bé P vào phòng số 4 phục vụ massage cho Phan Vũ K, quá trình Phan Vũ K đưa cho Bùi Thị Bé P số tiền 800.000 đồng mua dâm. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06-11-2020, tổ công tác Công an thành phố L tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện Trần Thị Bé V, Vi Tiến Đ và Phan Vũ K, Bùi Thị Bé P đang có hành vi quan hệ tình dục tại 02 phòng massage nêu trên. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Tầng Minh T. Quá trình điều tra, Tầng Minh T khai trong khoảng tháng 9-2020, Tầng Minh T bàn bạc với Nguyễn Văn L cho các nhân viên massage tự do bán dâm và thu mỗi người 100.000 đồng tiền phí bán dâm của mỗi nhân viên trong một ngày (nhân viên có khách massage không phụ thuộc vào việc có bán dâm được hay không) rồi đưa số tiền này cho Nguyễn Văn T giữ hộ, để hàng tháng Tầng Minh T và Nguyễn Văn L sẽ tính toán sau. Nguyễn Văn L khai nhận không biết việc Tầng Minh T cho nhân viên bán dâm thu phí. Quá trình điều tra đã tiến hành đối chất nhưng không có kết quả. Ngoài lời khai của Tầng Minh T không có tài liệu khác chứng minh việc thỏa thuận cho nhân viên bán dâm nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn L. Tuy nhiên, với vai trò là chủ đăng ký kinh doanh, Công an thành phố L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn L theo khoản 1 Điều 25 Nghị định 167/2013 NĐ-CP của Chính Phủ. Đối với Nguyễn Văn T được Nguyễn Văn L thuê phụ giúp việc dọn dẹp phòng Karaoke, từ ngày 28-9-2020 đến ngày 04-11-2020, Nguyễn Văn T nhận từ Tầng Minh T số tiền 21.900.000 đồng. Do Nguyễn Văn T không được bàn bạc với ai, khi nhận tiền với Tầng Minh T không biết là

tiền gì và không được hưởng lợi từ khoản tiền đó nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T đã tự nguyện giao nộp số tiền trên cho Cơ quan cảnh sát Điều tra.

Đối với việc mua bán dâm cho khách của nhân viên quán Massage từ ngày 28-9-2020 đến ngày 04-11-2020, Tăng Minh T thu từ nhân viên số tiền chứa mại dâm là 21.900.000 đồng, do không xác định được người mua dâm, nhân viên quán không nhớ thời gian, địa điểm phòng bán dâm, việc thu tiền 100.000 đồng trên mỗi nhân viên có khách massage theo ngày không phụ thuộc vào việc có bán dâm được hay không nên không có căn cứ xác định việc chứa mại dâm nhiều lần trước đó của Tăng Minh T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 11-3-2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Tăng Minh T phạm tội Chứa mại dâm. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tăng Minh T 05 năm tù. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Tăng Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tăng Minh T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Tăng Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân nhưng bị cáo có ý kiến rằng anh Nguyễn Văn L mới là người chủ mưu, cầm đầu, bị cáo chỉ là đồng phạm và có vai trò thấp hơn.

Anh Nguyễn Văn L có ý kiến: Anh không biết việc các nhân viên massage của quán bán dâm; anh không bàn bạc hoặc nghe thấy việc bị cáo Tăng Minh T gọi điện xin ý kiến anh về việc cho các nhân viên massage của quán bán dâm; anh Nguyễn Văn L đã ủy quyền bằng văn bản việc quản lý quán cho Tăng Minh T; anh Nguyễn Văn L không biết gì về số tiền 21.900.000 đồng mà Tăng Minh T gửi Nguyễn Văn T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ. Bản án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết, chứng cứ của vụ án để tuyên bố bị cáo Tăng Minh T phạm tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội không oan, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt 05 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt như vậy là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo có làm hợp đồng hợp tác kinh doanh karaoke và massage với Nguyễn Văn L, trong hợp đồng ghi rõ bên B là Tăng Minh T "có trách nhiệm quản lý điều hành toàn bộ quá trình kinh doanh để cơ sở kinh doanh có thu nhập...". Trong suốt quá trình điều tra bị cáo đều thừa nhận toàn bộ việc điều

hành của dịch vụ massage, tuyển nhân viên và thỏa thuận cho nhân viên bán dâm tại phòng massage đều do bị cáo tự làm không bàn bạc với Nguyễn Văn L, đồng thời Nguyễn Văn L cũng xác định không biết việc nhân viên massage của quán bán dâm vì đã ủy quyền cho bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Tăng Minh T khai trong khoảng tháng 9/2020, bị cáo bàn bạc với Nguyễn Văn L cho các nhân viên massage tự do bán dâm và thu mỗi người 100.000 đồng là tiền phí bán dâm rồi đưa số tiền này cho Nguyễn Văn T giữ hộ, Tuấn đồng ý, hàng tháng Thùy và Long sẽ tính toán sau, tổng số tiền thu được là 21.900.000 đồng. Tuy nhiên, Nguyễn Văn L không thừa nhận mà cho rằng Nguyễn Văn L không biết việc Tăng Minh T cho nhân viên bán dâm, thu phí vì quá trình hợp tác kinh doanh đã ủy quyền cho bị cáo Tăng Minh T quản lý, kinh doanh. Quá trình điều tra đã tiến hành đối chất nhưng không có kết quả. Ngoài lời khai của Tăng Minh T không có tài liệu khác chứng minh việc thỏa thuận giữa Nguyễn Văn L và Tăng Minh T về việc cho nhân viên bán dâm.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm những người liên quan đến vụ án là Trần Thị Bé V, Bùi Thị Bé P và người làm chứng Hồ Thị Kiều Tiên gửi đơn tố cáo hành vi của Nguyễn Văn L là người đã trực tiếp chỉ đạo nhân viên massage được phép bán dâm; Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng những người này không đến phiên tòa để làm rõ nội dung đã tố cáo; nội dung đơn còn có nhiều điểm chưa phù hợp, chưa có điều kiện để làm rõ; những tình tiết nêu trên là tình tiết mới cần xem xét để tránh bỏ lọt tội phạm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra có thẩm quyền xem xét điều tra làm rõ hành vi của Nguyễn Văn L, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử giữ nguyên Bản án hình sự sơ về phần hình phạt đối với bị cáo Tăng Minh T và kiến nghị như đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tăng Minh T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Tăng Minh T về tội Chứa mại dâm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Tăng Minh T, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, đánh giá đúng chứng cứ, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do đó, mức hình phạt 05 (năm) năm tù, mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Tăng Minh T không đưa được ra tài liệu, chứng cứ nào mới để

chứng minh cho yêu cầu kháng cáo; bị cáo chỉ có ý kiến rằng Nguyễn Văn L là người chủ mưu, cầm đầu nên cần xét xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn.

[3] Đối với Nguyễn Văn L, quá trình điều tra đã thực hiện lấy lời khai; đã đối chất giữa bị cáo Tăng Minh T và Nguyễn Văn L; ngoài lời khai của bị cáo Tăng Minh T không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện Nguyễn Văn L đã biết hoặc đồng ý cho bị cáo Tăng Minh T để nhân viên massage bán dâm.

[4] Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Trần Thị Bé V và chị Hồ Thị Diễm T; người làm chứng Hồ Thị Kiều T, đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm Trần Thị Bé V, Hồ Thị Diễm T, và Hồ Thị Kiều T có nộp đơn trình bày có nội dung là Nguyễn Văn L có liên quan trong vụ án này; Nguyễn Văn L là người chỉ đạo, người chủ mưu. Lời trình bày tại đơn của Trần Thị Bé V, Hồ Thị Diễm T và Hồ Thị Kiều T không thống nhất.

[5] Đơn của Hồ Thị Kiều T trình bày Nguyễn Văn L là người trực tiếp chỉ đạo nhân viên bán dâm 800.000 đồng/lượt, trực tiếp thu tiền từ khách sau đó chia cho nhân viên 100.000 đồng/người nhưng bị cáo Tăng Minh T và những nhân viên massage khác đều khai bị cáo là người trực tiếp thu; tiền bán dâm là nhân viên thu và nộp lại cho Tăng Minh T là 100.000 đồng/ ngày.

[6] Đơn của Trần Thị Bé V và Hồ Thị Diễm T trình bày có cuộc họp nhân viên có mặt Nguyễn Văn L, anh Nguyễn Văn L có trực tiếp chỉ đạo về việc bán dâm tại quán. Tại tòa, bị cáo xác nhận nội dung đơn của Trần Thị Bé V và Hồ Thị Diễm T là đúng. Tuy nhiên, trong toàn bộ quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm bị cáo Tăng Minh T đều thừa nhận có cuộc họp nhân viên nhưng thành phần tham gia không có anh Nguyễn Văn L. Bị cáo Tăng Minh T khai việc cho nhân viên bán dâm là trên cơ sở đề xuất của nhân viên, sau đó bị cáo Tăng Minh T có gọi điện hỏi anh Nguyễn Văn L và được anh Nguyễn Văn L đồng ý. Quá trình điều tra cũng đã thực hiện đối chất, kết quả bị cáo Tăng Minh T và Nguyễn Văn L giữ nguyên lời khai.

[7] Ngoài ra, Hồ Thị Kiều T còn trình bày trong đơn về việc đã chuyển khoản tiền cho Nguyễn Văn L để lo cho Tăng Minh T nhưng sau đó không lo được thì Nguyễn Văn L chuyển khoản lại cho Hồ Thị Kiều T 02 lần với số tiền là 105.000.000 đồng. Tại tòa, bị cáo Tăng Minh T cho rằng đã nhắn tin về cho người thân (Hồ Thị Kiều T và bị cáo Tăng Minh T là bạn tình, người yêu của nhau) và gửi tiền cho Nguyễn Văn L để thăm nuôi bị cáo nhưng Nguyễn Văn L không làm gì; cũng tại phiên tòa Nguyễn Văn L xác nhận có nhận 90.000.000 đồng của Hồ Thị Kiều T để thăm lo cho Tăng Minh T nhưng do có việc cần tiêu nên đã tiêu, sau đó đã trả lại cho Hồ Thị Kiều T 105.000.000 đồng; số tiền chênh lệch 15.000.000 đồng là tiền lãi.

[8] Như vậy, đơn trình bày của chị Hồ Thị Kiều T, Trần Thị Bé V và chị Hồ Thị Diễm T, cùng những tình tiết như đã nêu trên, hiện tại chưa đủ căn cứ để khẳng định bỏ lọt người phạm tội đối với Nguyễn Văn L nhưng với những tài liệu trên thể hiện có dấu hiệu phạm tội của Nguyễn Văn L cần phải điều tra làm rõ.

[9] Từ những phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tăng Minh T, cần giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm về phần hình phạt; kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố L, điều tra làm rõ hành vi của Nguyễn Văn L như đã phân tích nêu trên.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[12] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tăng Minh T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 11-3-2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Tăng Minh T, cụ thể:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Tăng Minh T 05 (năm) năm tù về tội Chứa mại dâm, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-11-2020.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tăng Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND TP Lạng Sơn tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. L, tỉnh Lạng Sơn;
- CA TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người TGTT khác
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiểm

